

THỜI KHÓA BIỂU HỌC SINH / Class schedule

LỚP/ Class: 4A - ISP04

Áp dụng từ ngày/Applied from: 20/10/2025

GVCN/Homeroom teacher: Nguyễn Thị Lan Trinh

BUỔI Session	TIẾT Period	THỜI GIAN Time	THỨ HAI Mon	THỨ BA Tue	THỨ TƯ Wed	THỨ NĂM Thu	THỨ SÁU Fri
SÁNG Morning		06:45 - 07:30	Ăn sáng				
		07:30 - 07:55	Chào cờ	Độc sách	Độc sách	Độc sách	SHCN
	1	08:00 - 08:30	Khoa học	English (Expat)	English	Tin học - CN-KT	English
	2	08:35 - 09:05	Bơi	English (Expat)	English	Tin học - CN-KT	English
	3	09:10 - 09:40	Bơi	Toán	Đạo đức	Tiếng Việt	GTS
			Nghỉ giải lao				
	4	10:10 - 10:40	Mỹ thuật	STEAM PBL	GDTC	Tiếng Việt	Tiếng Việt
	5	10:45 - 11:15	Mỹ thuật	STEAM PBL	GDTC	Khoa học	Tiếng Việt
			Ăn trưa - Nghỉ trưa				
CHIỀU Afternoon	6	13:40 - 14:10	Math	LS&ĐL	Tiếng Việt	English (Expat)	Âm nhạc
	7	14:15 - 14:45	Math	Tiếng Việt	LS&ĐL	English (Expat)	Âm nhạc
			Ăn xế - Nghỉ giải lao				
	8	15:15 - 15:45	Toán	Tiếng Việt	English (Expat)	Toán	HĐTN.HN
	9	15:50 - 16:20	Toán	KNS	English (Expat)	Toán	HĐTN.HN

*GTS, KNS: Giá trị sống, Kỹ năng sống

*Tin học - CN-KT: Công nghệ Kỹ thuật

*STEAM PBL :Thí nghiệm khoa học

*HĐTN: Hoạt động trải nghiệm

*SHCN: Sinh hoạt chủ nhiệm

*LS&ĐL: Lịch sử và Địa lý

*GDTC: Giáo dục thể chất

*TNXH: Tự nhiên xã hội

*KHTN: Khoa học tự nhiên

